TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2018/DS-ST
Ngày: 19-4-2018
V/v: "Tranh chấp về Hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: bà Đoàn Thị Kiều Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Liên và bà Lê Thị Thùy Linh.

- Thư ký phiên toà: bà Cao Thị Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 04 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Diễn Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự, thụ lý số: 31/2018/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 03 năm 2018 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2018/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn***: Anh Cao Văn Đ, sinh năm 1989

Trú tại: xóm 18, xã DTh, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An

(Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

- Bị đơn: Chị Cao Thị H, sinh năm 1992

Nguyên quán: xóm 5, xã DA, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An

Nơi ĐKHKTT: xóm 18, xã DTh, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An

Địa chỉ tạm trú: Số A, khu phố BĐ4, phường AnB, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

(Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 02 năm 2018, được bổ sung tại bản tự khai ngày 14 tháng 03 năm 2018, nguyên đơn anh Cao Văn Đ trình bày: Anh và chị Cao Thị H kết hôn với nhau vào ngày 07/8/2013, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện có đăng kí kết hôn tại UBND xã DTh, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Sau ngày cưới hai vợ chồng sống hạnh phúc với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Đ đi làm ăn xa nên vợ chồng không có điều kiện gần gũi, chăm sóc, giúp đỡ nhau trong cuộc sống nên tình cảm vợ chồng ngày

càng xa cách. Tháng 02/2016, chị H đưa con vào BD làm ăn, dù rất nhiều lần anh khuyên nhủ vợ về đoàn tụ để xây dựng hạnh phúc gia đình nhưng chị H không chịu, vợ chồng sống ly thân nhau từ đó đến nay không còn quan hệ qua lại gì nữa. Nay anh Đ xét thấy tình cảm giữa anh và chị H không còn nên anh đề nghị Toà án nhân dân huyện Diễn Châu giải quyết cho anh được ly hôn chị Cao Thị H.

Về con chung: Vợ chồng có 1 con chung Cao Trọng Ngh, sinh ngày 25/9/2014, hiện nay đang ở với chị H. Nếu ly hôn anh Đ có nguyện vọng giao con chung cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Việc cấp dưỡng vợ chồng anh tự giải quyết.

Tài sản chung: Anh Cao Văn Đ không yêu cầu Toà án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Toà án nhân dân huyện Diễn Châu đã Thông báo thụ lý vụ án; triệu tập hợp lệ theo quy định pháp luật đối với chị Cao Thị H; Chị H đã nhận được Thông báo thụ lý vụ án cũng như các văn bản tố tụng của Tòa án. Tại bản tự khai đề ngày 19/3/2018 của chị Cao Thị H (có xác nhận của chính quyền địa phương nơi chị H đang tạm trú) đã thể hiện rõ về quan điểm giải quyết vụ án như sau: về tình cảm chị H xác định giữa chị và anh Cao Văn Đ xảy ra mâu thuẫn do khi anh Đ đi làm ăn xa giữa chị và bố mẹ chồng có nảy sinh mâu thuẫn dẫn tới mâu thuẫn giữa vợ chồng, anh Đ nghe bố mẹ và làm đơn ly hôn bắt chị ký nhưng chị không ký, từ đó anh Đn không còn qua lại thăm nom chăm sóc con cái, giữa chị và anh Đ cũng chấm dứt tình cảm từ khoảng năm 2016 cho đến nay, do đó chị H đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh Đ. Về con chung: Vợ chồng chị có một con chung là Cao Trọng Ngh, sinh ngày 25/9/2014, hiện nay đang ở cùng với chị H. Nếu ly hôn chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 22/3/2018, Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu cũng đã nhận được Đơn yêu cầu Tòa án không tiến hành hòa giải và Đơn yêu cầu giải quyết ly hôn vắng mặt chị H (đề ngày 19/3/2018) có chứng thực của Ủy ban nhân dân phường AnB, khu phố BD4, phường AnB, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương (nơi chị H đăng ký tạm trú). Sau khi nhận được các văn bản trên, Toà án đã tiến hành các thủ tục để giải quyết vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Phát biểu ý kiến tại phiên tòa, Kiểm sát viên đánh giá trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán và hội đồng xét xử đã tiến hành đúng, đầy đủ theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự; Tòa án mở phiên tòa đúng thời hạn chuẩn bị xét xử. Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa. Bị đơn chị Cao Thị H đã được Tòa án cấp, tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng: Thông báo thụ lý, Thông báo họp kiểm tra chứng cứ

và hòa giải và có đơn yêu cầu Tòa án không tiến hành hòa giải và giải quyết ly hôn vắng mặt; Nguyên đơn anh Cao Văn Đ có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án đưa vụ án xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn và bị đơn là đúng quy định tại điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Về đường lối giải quyết vụ án đề nghị Toà án áp dụng các điều 51, 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình, giải quyết cho anh Cao Văn Đ được ly hôn chị Cao thị H; về con chung: cháu Cao Trọng Ngh, sinh ngày 25/9/2014 hiện đang ở với chị H, theo nguyên vọng của anh Đ cũng như yêu cầu của chị H giao cháu Cao Trọng Ngh cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, việc cấp dưỡng hai bên không yêu cầu nên không xem xét; Về tài sản chung anh Đ và chị H không yêu cầu giải quyết nên không xem xét; Về án phí: Anh Cao Văn Đ phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận taị phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về thủ tục tố tụng**: Hôn nhân giữa anh Cao Văn Đ và chị Cao Thị H là cuộc hôn nhân trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Ngày 05/3/2018, anh Cao Văn Đ nộp đơn ra Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình giữa anh và chị Cao Thị H. Sau khi thụ lý, Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục niêm yết, xác minh tại quê quán và nơi đăng kí hộ khẩu thường trú đối với chị Cao Thị H và tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng đối với chị H. Chị Cao Thị H đã có văn bản phản hồi thể hiện quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt chị; Ngày 26/3/2018 anh Cao Văn Đ có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b, khoản 2 điều 227; khoản 1, điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt đối với anh Đ và chị H.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Xét về quan hệ hôn nhân thấy rằng: Hôn nhân giữa anh Đ và chị H là hoàn toàn hợp pháp, việc đăng ký kết hôn là hoàn toàn tự nguyện. Sau một thời gian ngắn chung sống hạnh phúc giữa anh Đ và chị H đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng xa cách dẫn tới mâu thuẫn về tính tình, bất đồng về quan điểm và mục đích sống, Bởi vậy anh Đ và chị H đã chính thức sống ly thân từ giữa năm 2016 cho đến nay và cắt đứt mọi quan hệ vợ chồng. Quá trình giải quyết anh Đ và chị H đều xác định không còn tình cảm gì với nhau nữa và không thể kéo dài cuộc sống chung nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị H, chị H cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh Đ.

Điều đó chứng tỏ rằng mối quan hệ giữa anh Đ và chị H đã thực sự rạn nứt, mục đích hôn nhân không đạt được, bởi vậy cần áp dụng khoản 1 điều 51, khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để giải quyết cho anh Cao Văn Đ được ly hôn với chị Cao Thị H.

[2.2] Về con chung: Anh Cao Văn Đ và chị Cao Thị H có 01 con chung tên Cao Trọng Ngh, sinh ngày 25/9/2014; hiện nay đang ở với chị H. Quá trình giải quyết cả hai vợ chồng đều thống nhất giao con chung cho chị Cao Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Bởi vậy nghĩ nên áp dụng điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, giao con chung cho chị Cao Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Đ được quyền đi lại thăm nom con chung, Chị Hiền cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Đ trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Việc cấp dưỡng nuôi con anh Đ và chị H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung, tài sản riêng: Các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Án phí: Nguyên đơn anh Cao Văn Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 điều 35; điểm b, khoản 2 điều 227; khoản 1, điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ khoản 1 điều 51, khoản 1 điều 56; điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Xử:

1. Về hôn nhân: Xử cho anh Cao Văn Đ được ly hôn chị Cao Thị H.

2. Về việc nuôi con chung: Giao con chung Cao Trọng Ngh, sinh ngày 25/9/2014 cho chị Cao Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Cao Văn Đ.

Anh Đ được quyền đi lại thăm nom con chung, Chị H cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Đ trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con

3. Về việc chia tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Án phí: Anh Cao Văn Đ phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm, án phí của anh Đ được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu theo biên lai thu tiền số 0004445 ngày 12/3/2018.

Anh Cao Văn Đ và chị Cao Thị H vắng mặt được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Đoàn Thị Kiều Hương

Nơinhận:
- *TAND tỉnh Nghệ an;*
- *VKSND huyện Diễn Châu;*
- *Chi cục THA dân sự Diễn Châu;*
- *UBND xã Diễn Thịnh;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS, lưu VP.*